

Bản án số: **94/2023/DS-ST**

Ngày 03/8/2023

V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hùng Minh

2. Bà Vũ Thị Toan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hồng Hạnh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2023/TLST- DS, ngày 05 tháng 6 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16 /2023/QĐXX-ST ngày 14/7/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Ma Ngọc H, sinh năm 1990;

Trú tại: Thôn Ch, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Ông Ma Ngọc H1, (tên gọi khác: Ma Ngọc Th) sinh năm 1976;

Trú tại: Thôn 5 (thôn Đ cũ), xã Tr, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh H và ông H1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt Nguyên đơn anh Ma Ngọc H trình bày:*

Do quen biết nên ngày 17/02/2020 ông Ma Ngọc H1 có vay tiền của anh số tiền 10.000.000đồng, sau đó đến ngày 24/9/2020 ông Ma Ngọc H1 có vay tiền của anh số tiền 100.000.000đồng, tổng số tiền 02 lần vay là 110.000.000đồng (*một trăm mười triệu đồng*), việc vay nợ có lập giấy tờ, sau khi vay ông Ma Ngọc H1 đã trả cho anh được 50.000.000đồng (*năm mươi triệu đồng*) tiền gốc 10.500.000đồng tiền lãi và còn nợ lại 60.000.000đồng (*sáu mươi triệu đồng*) tiền gốc. Do đòi nhiều lần, nhưng ông H1 không trả cho anh số tiền đã vay. Do vậy anh khởi kiện yêu cầu ông Ma Ngọc H1 phải có nghĩa vụ trả cho

anh số tiền gốc đã vay còn nợ là 60.000.000đồng (*sáu mươi triệu đồng*), anh không yêu cầu ông H1 phải trả tiền lãi trên số tiền đã vay.

** Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 28/6/2023 ông Ma Ngọc H1 trình bày:*

Ông và anh Ma Ngọc H quen biết và làm ăn cùng nhau, năm 2020 ông có vay của anh Ma Ngọc H tổng số tiền là 110.000.000đồng (*một trăm mười triệu đồng*), việc vay nợ có lập giấy vay tiền, sau khi vay ông đã trả cho anh Ma Ngọc H được 50.000.000đồng (*năm mươi triệu đồng*) tiền gốc và còn nợ lại 60.000.000đồng (*sáu mươi triệu đồng*) tiền gốc. Quá trình vay ông đã trả cho anh H tổng số tiền lãi là 10.000.000đồng (*mười triệu đồng*), nay anh Ma Ngọc H khởi kiện yêu cầu anh trả số tiền còn nợ là 60.000.000đồng (*sáu mươi triệu đồng*) ông nhất trí. Đối với số tiền lãi ông đã trả trước đó là 10.000.000đồng (*mười triệu đồng*) ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:*

- *Về tố tụng:* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đối với bị đơn chưa chấp hành việc triệu tập của Tòa án.

- *Về nội dung:* Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đại diện Viện kiểm sát nhận định: Năm 2020 ông Ma Ngọc H1 có vay của anh Ma Ngọc H số tiền 110.000.000đồng (*một trăm mười triệu đồng*), và đã trả cho anh Ma Ngọc H được 50.000.000đồng (*năm mươi triệu đồng*) tiền gốc và còn nợ lại 60.000.000đồng (*sáu mươi triệu đồng*) tiền gốc. Ông H1 nhất trí với yêu cầu khởi kiện của anh H, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh H, buộc ông Ma Ngọc H1 phải có nghĩa vụ trả cho anh Ma Ngọc H tổng số tiền còn nợ là 60.000.000đồng (*sáu mươi triệu đồng*). Anh H, ông H1 không yêu cầu giải quyết số tiền lãi nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Ma Ngọc H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Nguyên đơn anh Ma Ngọc H và bị đơn ông Ma Ngọc H1 đều đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm khoản 1 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về việc vay nợ giữa ông Ma Ngọc H1 và anh Ma Ngọc H:*

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện do chỗ quen biết và làm ăn với nhau. Năm 2020 ông Ma Ngọc H1 có vay của anh Ma Ngọc H tổng số tiền 110.000.000đồng (*một trăm mười triệu đồng*), việc vay nợ có lập giấy tờ, sau khi

vay ông Ma Ngọc H1 đã trả cho anh Ma Ngọc H được 50.000.000đồng (*năm mươi triệu đồng*) tiền gốc và còn nợ lại 60.000.000đồng (*sáu mươi triệu đồng*) tiền gốc. Do yêu cầu trả tiền nhiều lần, nhưng ông H1 không trả, nên anh H khởi kiện yêu cầu ông H1 phải có nghĩa vụ trả số tiền gốc đã vay còn nợ là 60.000.000đồng (*sáu mươi triệu đồng*), ông H1 nhất trí với yêu cầu khởi kiện của anh H, do vậy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh H, buộc ông Ma Ngọc H1 phải có nghĩa vụ trả cho anh Ma Ngọc H tổng số tiền còn nợ là 60.000.000đồng (*sáu mươi triệu đồng*).

[3] *Về lãi suất*: Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án anh Ma Ngọc H không yêu cầu ông Ma Ngọc H1 phải có nghĩa vụ trả tiền lãi phát sinh; ông H1 xác định sau khi vay nợ ông H1 đã trả cho anh H được 10.000.000đồng (*mười triệu đồng*) tiền lãi, nhưng ông H1 không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về án phí*: Do yêu cầu khởi kiện của anh Ma Ngọc H được chấp nhận toàn bộ, do vậy ông Ma Ngọc H1 phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26; 147; 207, 227, 228, 235; 238, 266; 267; 271; 273 - Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 357, 463, 466, 468, 470 - Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Ma Ngọc H. Buộc ông Ma Ngọc H1 (tên gọi khác: Ma Ngọc Th) phải có nghĩa vụ trả cho anh Ma Ngọc H tổng số tiền còn nợ là 60.000.000đồng (*Sáu mươi triệu đồng*).

Khoản tiền phải trả kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và anh Ma Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Ma Ngọc H1 chậm trả thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 248 Bộ luật dân sự.

2. *Về án phí*: Ông Ma Ngọc H1 phải chịu 3.000.000đồng (*Ba triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Anh Ma Ngọc H không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho anh Ma Ngọc H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006315 ngày 05/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Anh Ma Ngọc H và ông Ma Ngọc H1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Yên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Văn Tuyền

